

Số: 2246/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 19 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật
trên địa bàn tỉnh Quảng Nam năm 2024**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thú y ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Chăn nuôi ngày 19/11/2018;

Căn cứ Quyết định số 172/QĐ-TTg ngày 13/2/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh Cúm gia cầm, giai đoạn 2019-2025”;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Nông nghiệp và PTNT: Số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản; số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn; số 24/2019/TT-BNNPTNT ngày 24/12/2019 và số 09/2021/TT-BNNPTNT ngày 12/8/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNN&PTNT ngày 27/5/2013 của Liên Bộ Y tế - Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn phối hợp phòng, chống bệnh lây truyền từ động vật sang người;

Căn cứ Công văn số 5824/BNN-TY ngày 22/8/2023 về việc chỉ đạo xây dựng, phê duyệt và bố trí kinh phí phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm năm 2024 và Công văn số 6060/BNN-TY ngày 31/8/2023 về việc xây dựng Kế hoạch và bố trí kinh phí phòng, chống dịch bệnh thủy sản năm 2024 của Bộ Nông nghiệp và PTNT;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Quảng Nam: Số 1210/QĐ-UBND ngày 06/4/2018 ban hành Quy định ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; số 1798/QĐ-UBND ngày 30/6/2021 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ngân sách Nhà nước hỗ trợ kinh phí phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Quảng Nam ban hành kèm theo Quyết định số 1210/QĐ-UBND; số 2467/QĐ-UBND ngày 08/9/2020 ban hành Kế hoạch phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu phi trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2020-2025; số 313/QĐ-UBND

ngày 28/01/2021 ban hành Kế hoạch phòng, chống bệnh Lở mồm long móng trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2021-2025; số 2736/QĐ-UBND ngày 28/9/2021 ban hành Kế hoạch Phòng, chống một số dịch bệnh nguy hiểm ở thủy sản nuôi trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2021-2030; số 126/QĐ-UBND ngày 11/01/2022 ban hành Kế hoạch phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục ở trâu, bò trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2022-2030; số 908/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 ban hành Kế hoạch phòng, chống bệnh Đại trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2022-2030;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 246/TTr-SNN&PTNT ngày 13/10/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Quảng Nam năm 2024".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Trưởng Ban Chỉ đạo Phòng, chống dịch bệnh động vật tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Y tế, Tài chính, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Công an tỉnh; Cục trưởng Cục Hải quan Quảng Nam; Cục trưởng Cục Quản lý thị trường tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhâ□ :

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN, Hội, đoàn thể tỉnh;
- Cục Thú y; Chi cục Thú y vùng IV;
- Đài PT-TH, Báo Quảng Nam;
- Chi cục Chăn nuôi và Thú y;
- CPVP;
- Lưu: VT, TH, KTTH, KTN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hồ Quang Bửu

KẾ HOẠCH

Phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Quảng Nam năm 2024

(Ban hành kèm theo Quyết định số #sovb/QĐ-UBND ngày #nbh/10/2023
của UBND tỉnh Quảng Nam)

PHẦN I

TÌNH HÌNH DỊCH BỆNH ĐỘNG VẬT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẾN THÁNG 10 NĂM 2023

I. TÌNH HÌNH BỆNH ĐỘNG VẬT TRÊN CẠN

1. Bệnh Dịch tả lợn Châu phi (DTLCP): Từ đầu năm 2023 đến nay, trên địa bàn tỉnh xảy ra 12 ổ dịch bệnh DTLCP ở 12 xã, phường, thị trấn của 05 huyện, thành phố (Tam Kỳ, Núi Thành, Đại Lộc, Tiên Phước, Hiệp Đức, Nông Sơn, Bắc Trà My, Phước Sơn và Đông Giang). Tổng số lợn mắc bệnh chết, tiêu hủy bắt buộc là 145 con. Đến nay, toàn tỉnh còn 04 ổ dịch ở 04 xã thuộc 04 huyện.

2. Bệnh Cúm gia cầm (CGC): Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh xảy ra 01 ổ dịch Cúm gia cầm (A/H5N1) tại thị trấn Tân Bình huyện Hiệp Đức. Tổng số gia cầm mắc bệnh chết và tiêu hủy bắt buộc là 365 con. Đến nay, đã qua hơn 07 tháng không phát sinh thêm ổ dịch mới.

3. Bệnh Đại động vật: Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 05 ổ dịch Đại ở 05 xã, phường gồm: Tân Thạnh (thành phố Tam Kỳ), Tam Vinh (huyện Phú Ninh), Đại Hòa, Đại Thắng, Đại Chánh (huyện Đại Lộc). Tổng số động vật mắc bệnh, chết, tiêu hủy 05 con chó. Đến nay, đã qua 03 tháng không phát sinh thêm ổ dịch mới.

4. Bệnh Viêm da nổi cục (VDNC): Từ đầu năm đến nay, toàn tỉnh có 36 ổ dịch ở 35 xã, phường, thị trấn thuộc 09 huyện, thành phố, làm 180 con trâu, bò bị mắc bệnh, trong đó số trâu, bò mắc bệnh chết, tiêu hủy bắt buộc 18 con.

5. Bệnh LMLM: Từ đầu năm đến nay, toàn tỉnh có 09 ổ dịch ở 09 xã, phường thuộc 05 huyện, thành phố (Tam Kỳ, Phú Ninh, Đại Lộc, Hiệp Đức, Phước Sơn), làm 123 con trâu, bò bị mắc bệnh, trong đó số bò mắc bệnh chết, tiêu hủy bắt buộc 03 con.

6. Một số bệnh khác trên đàn gia súc, gia cầm cũng xảy ra rải rác nhưng nhờ phát hiện, xử lý kịp thời, không gây thành dịch.

II. TÌNH HÌNH BỆNH ĐỘNG VẬT THỦY SẢN

1. Bệnh đốm trắng (WSD) trên tôm thẻ chân trắng xảy ra ở các địa phương: Cẩm An, Cẩm Thanh (thành phố Hội An), Duy Thành, Duy Vinh (huyện Duy Xuyên), Bình Hải, Bình Giang (huyện Thăng Bình); diện tích bị bệnh là 20,8 ha.

2. Bệnh hoại tử gan tụy (AHPND) trên tôm thẻ chân trắng xảy ra ở các địa phương: Tam Giang, Tam Hòa (huyện Núi Thành), Tam Phú, Tam Thăng (thành phố Tam Kỳ), Duy Thành (huyện Duy Xuyên), Bình Nam (huyện Thăng Bình); diện tích bị bệnh là 21,8 ha.

3. Bệnh vi bào tử trùng (EHP) trên tôm thẻ chân trắng xảy ra tại xã Duy Thành huyện Duy Xuyên; diện tích bị bệnh là 1 ha.

4. Bệnh do biến đổi môi trường trên tôm: Diện tích tôm bị bệnh do biến đổi môi trường là 145,81 ha, xảy ra ở hầu hết các vùng nuôi tôm trên địa bàn tỉnh.

5. Ngoài ra, diện tích cá bị nhiễm khuẩn do streptococcus là 4 ha, nhiễm khuẩn do Aeromonas là 5 ha, diện tích cá chết do môi trường 3 ha.

III. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH

Trong năm 2023, một số loại dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm xảy ra trên đàn gia súc, gia cầm và động vật thủy sản. Ngành chuyên môn cùng với chính quyền địa phương phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai nhiều biện pháp nhằm khống chế dịch bệnh, đến nay, dịch bệnh cơ bản đã được kiểm soát, không lây lan rộng. Tuy nhiên, tình hình dịch bệnh gia súc, gia cầm trên cả nước luôn diễn biến phức tạp; Bên cạnh đó, tổng đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh lớn, chăn nuôi quy mô nông hộ chiếm đa số, công tác kiểm soát giết mổ tại các địa phương chưa được thực hiện đồng bộ, kết quả tiêm phòng định kỳ hàng năm chưa đạt tỷ lệ theo quy định... vì vậy nguy cơ dịch bệnh tiếp tục phát sinh và lây lan trong thời gian đến là rất cao.

PHẦN II

KẾ HOẠCH PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH ĐỘNG VẬT NĂM 2024

Để chủ động ngăn ngừa, khống chế các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm xảy ra ở động vật nhằm bảo vệ, phát triển đàn vật nuôi, giảm thiểu thiệt hại về kinh tế cho người chăn nuôi, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm cho người tiêu dùng; UBND tỉnh Quảng Nam ban hành Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Chủ động ngăn chặn, phòng, chống hiệu quả các loại dịch bệnh gia súc, gia cầm và động vật thủy sản trên địa bàn tỉnh, giảm thiểu nguy cơ lây nhiễm các loại dịch bệnh, đảm bảo cho ngành chăn nuôi, thủy sản phát triển bền vững, bảo vệ sức khỏe người dân và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Thực hiện nghiêm các quy định của Luật Chăn nuôi, Luật Thú y, các văn bản hướng dẫn thi hành luật, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và động vật thủy sản. Trong quá trình tổ chức thực hiện phải có sự chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cấp, các ngành từ tỉnh đến cơ sở và huy động được toàn dân tích cực tham gia thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.

- Chuẩn bị đầy đủ nhân lực, trang thiết bị cần thiết cho công tác phòng, chống dịch bệnh; tổ chức giám sát, phát hiện sớm, chính xác, kịp thời tình hình

dịch bệnh, sẵn sàng ứng phó khi dịch bệnh xảy ra. Thực hiện tiêm vắc xin phòng bệnh cho gia súc, gia cầm bảo đảm đạt tối thiểu 80% tổng đàn thuộc diện tiêm phòng đối với từng bệnh. Riêng đối với bệnh Đại tiêm đạt ít nhất 70% tổng đàn chó nuôi.

- Quản lý chặt chẽ các hoạt động vận chuyển, giết mổ, kinh doanh gia súc, gia cầm trên địa bàn đảm bảo yêu cầu công tác phòng, chống dịch bệnh và an toàn thực phẩm.

- Các tổ chức, cá nhân chăn nuôi gia súc, gia cầm, nuôi trồng thủy sản nghiêm túc thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh động vật theo quy định của pháp luật và Kế hoạch của UBND tỉnh.

II. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Về tổ chức, chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra

a) Tổ chức, chỉ đạo

- Phân công nhiệm vụ từng thành viên Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật tỉnh đến từng địa phương đứng đầu chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc công tác phòng, chống dịch bệnh động vật.

- Hướng dẫn, giám sát Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh các cấp triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn.

- Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh là đơn vị thường trực, trực tiếp tham mưu Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh cấp tỉnh triển khai các hoạt động phòng, chống dịch bệnh hiệu quả; tham mưu xử lý kịp thời các tình huống dịch bệnh xảy ra. Chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về thú y (bao gồm cả thú y trên cạn và thú y thủy sản).

b) Thanh tra, kiểm tra

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, giám sát việc thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, động vật thủy sản, công tác tiêm phòng trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là việc thực hiện các giải pháp phòng, chống dịch theo các nội dung, kế hoạch, chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh; kịp thời phát hiện những tồn tại, vướng mắc và đề xuất các giải pháp khắc phục đảm bảo đạt hiệu quả trong công tác phòng, chống dịch bệnh.

- Thực hiện thanh tra, kiểm tra các hoạt động trong công tác phòng, chống dịch bệnh như: quản lý sử dụng vật tư, vắc xin, hóa chất và kiểm tra, đánh giá các cơ sở chăn nuôi, giết mổ, sơ chế, chế biến kinh doanh thực phẩm; nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi có nguồn gốc từ động vật để kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm.

- Quản lý chặt chẽ hoạt động hành nghề thú y, hoạt động buôn bán thuốc thú y, hóa chất, chế phẩm sinh học dùng trong thú y của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh; kiên quyết xử lý những trường hợp vi phạm các quy định của Nhà nước về công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và động vật thủy sản.

2. Tiêm vắc xin phòng bệnh

2.1. Thời gian tiêm phòng

a) Tiêm phòng đợt chính: Tập trung vào 2 đợt:

- Đợt 1: Từ tháng 02/2024 đến tháng 3/2024.
- Đợt 2: Từ tháng 8/2024 đến tháng 9/2024.

Riêng đối với bệnh Đại: Tiêm 01 đợt chính vào tháng 5/2024 và tháng 6/2024; bệnh VDNC ở trâu, bò: Tiêm 1 đợt chính trong năm trước thời điểm dịch bệnh VDNC xảy ra tại địa phương, trước mùa phát triển của các nhân tố trung gian truyền bệnh VDNC và vào thời điểm 1-2 tháng trước khi hết thời gian miễn dịch bảo hộ đối với trâu, bò đã được tiêm vắc xin VDNC.

Căn cứ điều kiện chăn nuôi, khí hậu thời tiết, đặc điểm của từng vùng, các địa phương xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tiêm phòng cho phù hợp, bảo đảm hiệu quả phòng bệnh.

b) Tiêm phòng bổ sung

Ngoài thời gian tiêm phòng định kỳ theo đợt chính nêu trên, các địa phương tổ chức tiêm phòng bổ sung cho đàn gia súc, gia cầm mới phát sinh, đàn gia súc, gia cầm đã hết thời gian miễn dịch bảo hộ và đàn gia súc, gia cầm chưa được tiêm phòng trong đợt chính.

2.2. Các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm phải áp dụng biện pháp phòng bệnh bắt buộc bằng vắc xin cho động vật nuôi

a) Các bệnh theo loài như sau:

- Bệnh ở trâu, bò: LMLM, VDNC, tụ huyết trùng;
- Bệnh ở lợn: LMLM, dịch tả lợn, tụ huyết trùng;
- Bệnh ở dê: LMLM;
- Bệnh ở gà, chim cút: CGC (thể độc lực cao), Niu-cát-xơn;
- Bệnh ở vịt : CGC (thể độc lực cao), Dịch tả vịt;
- Bệnh ở chó, mèo: Đại động vật.

b) Căn cứ yêu cầu thực tiễn của công tác phòng, chống dịch bệnh động vật, đặc điểm dịch tễ và sự lưu hành của tác nhân gây bệnh truyền nhiễm nguy hiểm ở động vật, Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ bổ sung bệnh động vật phải phòng bệnh bắt buộc bằng vắc xin theo quy định của cơ quan chuyên môn cấp trên.

2.3. Phạm vi tiêm phòng: Thực hiện theo quy định đối với từng bệnh tại Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn và Quyết định số 126/QĐ-UBND ngày 11/01/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam về ban hành kế hoạch phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục ở trâu, bò trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2022-2025.

Tiêm phòng trên địa bàn toàn tỉnh, trừ những cơ sở chăn nuôi động vật tập trung bảo đảm yêu cầu vệ sinh thú y, vệ sinh môi trường và được Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh tổ chức lấy mẫu, xét nghiệm có kết quả âm tính đối với bệnh quy định bắt buộc phải phòng bệnh bằng vắc xin nêu trên thì không phải thực hiện phòng bệnh bắt buộc bằng vắc xin đối với bệnh đó.

3. Giám sát dịch bệnh

a) Giám sát lâm sàng: phải được thực hiện thường xuyên, liên tục, đặc biệt đối với đàn gia súc, gia cầm mới nuôi, đàn gia súc, gia cầm trong vùng có ổ dịch cũ, địa bàn có nguy cơ cao, nhằm phát hiện sớm các ca bệnh, kịp thời khoanh vùng, xử lý dịch bệnh, hạn chế dịch bệnh lây lan.

b) Giám sát lưu hành vi rút

Hằng năm, ngoài ngân sách Trung ương bảo đảm chi trả kinh phí giám sát lưu hành vi rút cúm gia cầm, ngân sách cấp tỉnh bảo đảm kinh phí giám sát lưu hành vi rút các dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm ở một số vùng có nguy cơ cao. Mục đích để dự tính, dự báo sớm mầm bệnh, đặc biệt phục vụ phân tích chuyên sâu để phát hiện sự biến chủng của mầm bệnh giúp định hướng sử dụng vắc xin phù hợp, hiệu quả.

c) Giám sát sau tiêm phòng

- Giám sát sau tiêm phòng để đánh giá kết quả tiêm phòng và khả năng đáp ứng miễn dịch của đàn gia súc, gia cầm sau khi được tiêm vắc xin theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn. Trường hợp tỷ lệ bảo hộ sau tiêm phòng đạt thấp, không bảo đảm phòng bệnh, cơ quan chuyên môn hướng dẫn địa phương, tổ chức, cá nhân tổ chức tiêm phòng lại.

- Thời điểm lấy mẫu: sau khi tiêm phòng vắc xin 21-35 ngày.

d) Chẩn đoán xét nghiệm bệnh

Khi đàn gia súc, gia cầm, thủy sản nuôi có biểu hiện nghi ngờ bệnh hoặc chết không rõ nguyên nhân cần phải lấy mẫu, gửi chẩn đoán xét nghiệm tìm tác nhân gây bệnh.

4. Khi có dịch bệnh xảy ra

Khi có dịch xảy ra phải thực hiện công tác điều tra ổ dịch, xử lý ổ dịch, tổ chức tiêm phòng khẩn cấp (đối với các loại dịch bệnh có vắc xin tiêm phòng) và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định tại Luật Thú y, các Thông tư của Bộ Nông nghiệp và PTNT: số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản; số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn; số 24/2019/TT-BNNPTNT ngày 24/12/2019 và số 09/2021/TT-BNNPTNT ngày 12/8/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT; các Quyết định của UBND tỉnh: số 2467/QĐ-UBND ngày 08/9/2020 ban hành Kế hoạch phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu phi trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2020-2025; số 313/QĐ-

UBND ngày 28/01/2021 ban hành Kế hoạch phòng, chống bệnh Lở mồm long móng trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2021-2025; số 2736/QĐ-UBND ngày 28/9/2021 ban hành Kế hoạch Phòng, chống một số dịch bệnh nguy hiểm ở thủy sản nuôi trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2021-2030; số 126/QĐ-UBND ngày 11/01/2022 ban hành Kế hoạch phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục ở trâu, bò trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2022-2030; số 908/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 ban hành Kế hoạch phòng, chống bệnh Đại trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2022-2030.

5. Vệ sinh, khử trùng tiêu độc

- Thực hiện các tháng vệ sinh, tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi trên địa bàn toàn tỉnh theo chỉ đạo của Trung ương, UBND tỉnh và trong các đợt tiêm phòng.

- Định kỳ thực hiện tổng vệ sinh cơ giới, tiêu độc, khử trùng môi trường chăn nuôi, cơ sở kinh doanh, mua bán, giết mổ gia súc, gia cầm, động vật thủy sản, sản phẩm động vật, phương tiện vận chuyển, dụng cụ giết mổ và các chợ mua bán gia súc, gia cầm trên địa bàn quản lý.

- Thực hiện vệ sinh, tiêu độc khử trùng khi có phát sinh ổ dịch.

- Ngoài nguồn hóa chất hỗ trợ của Nhà nước, vận động người chăn nuôi tự mua vôi, hóa chất để tiêu độc, khử trùng môi trường chăn nuôi thường xuyên theo hướng dẫn của ngành chuyên môn.

6. Xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh

- Đẩy mạnh công tác xây dựng vùng, cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh phù hợp với quy định tại Thông tư số 24/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và tình hình thực tế của tỉnh. Hướng dẫn các địa phương, tổ chức, cá nhân có tiềm năng xây dựng các chuỗi sản xuất các sản phẩm chăn nuôi đạt tiêu chuẩn an toàn dịch bệnh nhằm đáp ứng nhu cầu người tiêu dùng.

- Hướng dẫn thực hiện việc duy trì điều kiện của cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh sau khi được cấp chứng nhận.

7. Kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y

- Thực hiện công tác kiểm dịch tại gốc đối với động vật và sản phẩm động vật; giống thủy sản; kiểm soát chặt chẽ hoạt động vận chuyển động vật và sản phẩm động vật lưu thông trên địa bàn; xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển, mua bán, giết mổ gia súc, gia cầm chưa qua kiểm dịch thú y.

- Tổ chức thực hiện tốt công tác kiểm soát giết mổ tại các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm để kiểm soát dịch bệnh và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Tăng cường kiểm tra vệ sinh thú y đối với động vật, sản phẩm động vật tại các chợ, cơ sở giết mổ, kinh doanh, mua bán, sơ chế động vật và sản phẩm động vật; các cơ sở ấp nở gia cầm, cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm.

8. Quản lý hoạt động buôn bán thuốc thú y

- Thực hiện quản lý hoạt động buôn bán thuốc thú y theo quy định tại Thông tư số 13/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về quản lý thuốc thú y và Thông tư số 13/2022/TT-BNNPTNT ngày 28/9/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư về quản lý thuốc thú y.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra các cửa hàng buôn bán thuốc thú y trên địa bàn quản lý. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

9. Quản lý người hành nghề thú y

- Thực hiện việc quản lý hành nghề thú y theo quy định của Luật Thú y và Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra hoạt động hành nghề thú y của các cá nhân hành nghề trên địa bàn quản lý. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

10. Thông tin, tuyên truyền, đào tạo, tập huấn

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền sâu rộng bằng nhiều hình thức, nội dung phù hợp với từng đối tượng về nguy cơ, tác hại và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm, động vật thủy sản, đặc biệt là giải pháp tiêm vắc xin phòng bệnh cho đàn gia súc, gia cầm; vận động người dân chấp hành nghiêm các quy định về vận chuyển, giết mổ, kinh doanh gia súc, gia cầm và đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Thực hiện tuyên truyền thường xuyên trên Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Nam, Báo Quảng Nam, hệ thống Đài Phát thanh xã, phường, thị trấn để nâng cao nhận thức trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên, người dân trong công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và động vật thủy sản; công tác tiêm phòng vắc xin gia súc, gia cầm và công tác kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm.

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ thú y, cán bộ làm công tác thú y từ tỉnh đến cơ sở, lực lượng tham gia công tác phòng, chống dịch, đặc biệt là tuyến cơ sở, góp phần nâng cao hiệu quả trong quá trình triển khai nhiệm vụ tại cơ sở.

9. Chuẩn bị vật tư, hóa chất phòng, chống dịch bệnh

Chuẩn bị đầy đủ các loại trang thiết bị, bảo hộ, vật tư, vắc xin, hóa chất phục vụ cho công tác tiêm phòng định kỳ, tiêm phòng bao vây, không chế khi có dịch bệnh xảy ra theo quy định.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Thực hiện theo các văn bản hiện hành có liên quan. Trường hợp có sự điều chỉnh, bổ sung về cơ chế, chính sách trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật thì áp dụng theo văn bản mới.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Chịu trách nhiệm về công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và động vật thủy sản trên địa bàn quản lý theo phân công, phân cấp quy định.

b) Cùng cố, kiện toàn và duy trì hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật. Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra và thực hiện công tác phòng, chống dịch theo Kế hoạch phòng, chống dịch của UBND tỉnh và của từng địa phương.

c) Bố trí nguồn kinh phí triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của cấp huyện.

d) Xử lý các trường hợp vi phạm về phòng bệnh, chữa bệnh, chống dịch bệnh cho động vật theo quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y, giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi.

đ) Chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và PTNT/Phòng Kinh tế thực hiện chức năng quản lý nhà nước ở địa phương về phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn quản lý. Tham mưu UBND cấp huyện chỉ đạo, tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật theo quy định.

e) Chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và PTNT/Phòng Kinh tế, Trung tâm Kỹ thuật nông nghiệp, các đơn vị liên quan cấp huyện:

- Xây dựng Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật theo đúng mục đích, yêu cầu trên cơ sở Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật của tỉnh và tình hình cụ thể mỗi địa phương. Tham mưu UBND cấp huyện bố trí kinh phí để thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn quản lý.

- Hướng dẫn các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật đến xã, thôn.

- Phối hợp với các ban, ngành, tổ chức, cá nhân có liên quan ở địa phương thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn. Thực hiện đúng chế độ báo cáo dịch bệnh theo quy định.

f) Chỉ đạo UBND cấp xã:

- + Tổ chức giám sát phát hiện sớm và thông báo tình hình dịch bệnh động vật; triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật; tổng hợp, báo cáo thiệt hại do dịch bệnh động vật gây ra; hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật.

- + Chỉ đạo nhân viên Thú y cấp xã tham mưu, triển khai Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn cấp xã và trực tiếp tham gia công tác tiêm phòng, vệ sinh tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi, xử lý ổ dịch tại cơ sở.

- + Tổng hợp số lượng con giống, diện tích thả nuôi; hằng tuần báo cáo về UBND cấp huyện (qua Trung tâm Kỹ thuật nông nghiệp).

+ Phân công cán bộ phụ trách công tác thú y thủy sản để theo dõi, giám sát chặt chẽ diễn biến tình hình dịch bệnh, kịp thời báo cáo với cơ quan chức năng khi có dấu hiệu dịch bệnh.

+ Chủ tịch UBND cấp xã chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn theo hướng dẫn, giám sát của Phòng Nông nghiệp và PTNT/Phòng Kinh tế và Trung tâm Kỹ thuật nông nghiệp cấp huyện.

2. Sở Nông nghiệp và PTNT

- Tham mưu UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật của tỉnh về các biện pháp phòng, chống dịch theo từng tình huống dịch bệnh. Phối hợp chặt chẽ với các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện. Theo dõi tình hình, kịp thời nắm bắt những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Xây dựng Kế hoạch tiêm vắc xin phòng bệnh cho đàn gia súc, gia cầm hằng năm và Phương án phòng, chống dịch bệnh động vật cụ thể khi có dịch bệnh xảy ra.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan thông tấn, báo chí tổ chức tuyên truyền về công tác phòng, chống dịch trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với ngành Y tế chia sẻ thông tin, phối hợp phòng, chống các bệnh lây truyền từ động vật sang người theo quy định.

- Phối hợp với Sở Tài chính xây dựng kế hoạch kinh phí phục vụ cho công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn:

+ Tổ chức tập huấn, hướng dẫn các biện pháp chuyên môn về phòng, chống dịch bệnh đối với từng loại bệnh theo quy định.

+ Phối hợp với các ngành chức năng: Quản lý thị trường, Công an... thường xuyên kiểm tra việc lưu thông, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật ra, vào địa bàn tỉnh.

+ Tham mưu các văn bản chỉ đạo theo diễn biến tình hình dịch bệnh.

+ Chuẩn bị đầy đủ phương tiện, vật tư, hóa chất, vắc-xin... kịp thời phục vụ cho công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh.

+ Thực hiện báo cáo về công tác phòng, chống dịch bệnh theo quy định.

3. Sở Y tế xây dựng kế hoạch, phương án phòng, chống dịch bệnh lây truyền từ động vật sang người; chia sẻ thông tin, phối hợp phòng, chống bệnh lây truyền từ động vật sang người theo quy định. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực phẩm chế biến trên thị trường, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

4. Sở Công Thương, Cục Quản lý thị trường phối hợp kiểm soát vận chuyển, lưu thông động vật, sản phẩm động vật và công tác phòng, chống dịch bệnh động vật tại các địa phương. Cử cán bộ tham gia công tác phòng, chống dịch bệnh động vật khi có đề nghị của Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương giám sát và xử lý môi trường tại các khu vực chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, khu vực chôn lấp, tiêu huỷ động vật mắc bệnh chết theo quy định của pháp luật.

6. Sở Tài chính hằng năm chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn toàn tỉnh.

7. Công an tỉnh chỉ đạo lực lượng trong ngành tham gia tích cực công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm đảm bảo trật tự an ninh trên địa bàn; cử cán bộ tham gia các chốt, tổ cơ động, đội liên ngành các cấp khi có dịch bệnh xảy ra trên địa bàn.

8. Các cơ quan thông tin, truyền thông tổ chức thông tin kịp thời, chính xác trên các phương tiện thông tin đại chúng về nguy cơ, tác hại và diễn biến dịch bệnh gia súc, gia cầm. Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, Chi cục Chăn nuôi và Thú y xây dựng nội dung, chuyên mục cho chương trình truyền thông đại chúng về các biện pháp phòng, chống dịch.

9. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Cục Hải quan tỉnh phối hợp với các đơn vị chức năng kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển gia súc, gia cầm nhập khẩu qua cửa khẩu Nam Giang (Việt Nam) - Đắc Tà Óoc (Lào).

10. Các thành viên Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật cấp tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh động vật của các đơn vị, địa phương theo nhiệm vụ, địa bàn được phân công.

11. Đề nghị UBMTTQVN tỉnh và các Hội, đoàn thể tỉnh chỉ đạo hệ thống Mặt trận, đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở tham gia tích cực công tác phòng, chống dịch bệnh tại địa phương; vận động hội viên, đoàn viên thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch trong gia đình và cộng đồng. Tham gia giám sát các nguồn kinh phí hỗ trợ cho công tác phòng, chống dịch để tránh thất thoát, lãng phí.

12. Các tổ chức, cá nhân có liên quan:

- Chấp hành các quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn, các quy định khác có liên quan của pháp luật về thú y, bảo vệ môi trường, phòng chống bệnh truyền nhiễm và hướng dẫn ngành chuyên môn nhằm đảm bảo an toàn dịch bệnh cho động vật nuôi trên địa bàn, an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Chấp hành nghiêm các quy định về công tác phòng, chống dịch bệnh trong nuôi trồng thủy sản: Tuân thủ mùa vụ thả nuôi theo hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và PTNT; tuân thủ theo đúng quy trình trong việc chuẩn bị ao nuôi, quản lý chất lượng nước và chăm sóc sức khỏe đảm bảo hạn chế tối đa mầm bệnh và giảm thiểu các chất độc hại cho thủy sản nuôi; chỉ được phép sử dụng thức ăn, thuốc, chế phẩm sinh học, vi sinh vật, hóa chất nằm trong danh mục được phép lưu hành tại Việt Nam do Bộ Nông nghiệp và PTNT công bố.

- Thiết kế hệ thống nuôi trồng thủy sản và áp dụng các biện pháp kỹ thuật nuôi theo hướng dẫn, quy định của các cơ quan chức năng, đảm bảo đạt hiệu quả cao nhất trong phòng chống dịch bệnh, bảo vệ môi trường.

- Chỉ sử dụng con giống có nguồn gốc rõ ràng, đã được cơ quan thú y kiểm tra, kiểm soát.

- Chấp hành sự kiểm tra, hướng dẫn của các cơ quan quản lý chuyên ngành thú y và cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu các văn bản pháp luật, quy định viện dẫn trong Kế hoạch này có sự thay đổi, bổ sung hoặc được thay thế thì thực hiện theo văn bản mới.

Yêu cầu thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, đơn vị liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả. Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn, vướng mắc thì có văn bản phản ánh về Sở Nông nghiệp và PTNT để được hướng dẫn thực hiện hoặc tham mưu UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.